



UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-SKHĐT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai 2024; Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nội dung, lộ trình triển khai của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan.

- Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả, phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong năm 2024.

- Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

- Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06 được giao cho cơ quan phải được thực hiện đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số tại cơ quan.

2. Yêu cầu

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định chủ đề thực hiện năm 2024 là năm “**Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết**

nói, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số”.

- Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06.

II. NHIỆM VỤ

Các phòng/ban thuộc Sở thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Kế hoạch 43/KH-UBND ngày 03/03/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tập trung giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

1. Nhiệm vụ còn chậm theo lộ trình Đề án 06

Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng, các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2. Nhiệm vụ trọng tâm theo lộ trình Đề án 06 trong năm 2024

2.1. Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 03 dịch vụ công thiết yếu (*Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế; Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế; Kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp của Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện cho doanh nghiệp*) tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông theo Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Đăng ký kinh doanh
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.2. 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

2.3. 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành đến năm 2025

2.4. 100% TTHC có yêu cầu giấy tờ công dân được cắt giảm, đơn giản hóa.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024

3. Nhiệm vụ cụ thể

3.1. Phối hợp triển khai tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024

3.2. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Phòng Đăng ký kinh doanh.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3.3. Phối hợp triển khai các mô hình, giải pháp đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch phối hợp số 106/KHPHTCTTW-BCĐA06ĐN ngày 06/7/2023

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.4. Bố trí kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (đầu tư phát triển) theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác

- Đơn vị chủ trì: Phòng Đấu thầu thẩm định và giám sát đầu tư
- Thời gian thực hiện: Bố trí vốn theo chủ trương đầu tư được duyệt.

4. Nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết 75/NQ-CP ngày 30/10/2023)

4.1. Xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

4.2. Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

4.3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

4.4. Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

4.5. Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc Trung ương và Ban Chỉ đạo đề án 06 tỉnh, Văn phòng phối hợp các phòng ban, đơn vị khẩn trương rà soát lại các phần việc chưa hoàn thành trong năm 2023, xây dựng các kế hoạch triển khai có chỉ tiêu và thời gian cụ thể sát với tình hình thực tế, chỉ đạo quyết liệt, kiểm tra đôn đốc tạo chuyển biến rõ nét trong năm 2024.

2. Lựa chọn phân công cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm, năng lực và trình độ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ phụ trách công tác tham mưu, triển khai, thực hiện Đề án 06 ngành kế hoạch và đầu tư. Định kỳ hàng tuần, hàng tháng và đột xuất, Thủ trưởng cơ quan phải kiểm tra, đánh giá kết quả, chủ động chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề ra các giải pháp thực hiện đúng kế hoạch, tiến độ đề ra. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và thành phần họp giao ban Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc ban chỉ đạo và các cuộc họp liên quan để nắm chắc tình hình, thống nhất nội dung chỉ đạo và theo dõi sát sao trong triển khai thực hiện.

3. Các phòng/ban khẩn trương rà soát những vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế không phù hợp với quy định hiện hành, ảnh hưởng đến việc giải quyết thủ tục hành chính

4. Các phòng/ban thực hiện tốt công tác phối hợp khi có sự vướng mắc trong công tác triển khai, thực hiện, phải lấy người dân làm trung tâm để có những giải pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và lòng tin trong nhân dân.

5. Đổi mới phương pháp tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về Đề án 06, chú trọng công tác tuyên truyền đặc biệt là tại Bộ phận một cửa, coi đây là một chuyên đề trọng tâm xuyên suốt của Sở, trước hết là đối với từng cán bộ, công chức, viên chức. Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức trong Sở đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử qua ứng dụng VNeID để thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công, coi đây là tiêu chí đánh giá công vụ.

6. Thủ trưởng cơ quan thường xuyên chỉ đạo, nắm sát mọi tình hình liên quan đến vấn đề an ninh, an toàn các hệ thống, phải có quy trình chặt chẽ trong sử dụng; Văn phòng thường xuyên báo cáo Giám đốc Sở tình hình công tác bảo đảm an ninh, an toàn của Sở có văn bản báo cáo UBND tỉnh, ban Chỉ đạo đề án 06 tỉnh; đối với những vấn đề phát sinh gây mất an ninh an toàn, phải báo ngay cho cơ quan Công an, Sở Thông tin và Truyền thông để có biện pháp xử lý kịp thời.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch, Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, nắm sát nhiệm vụ, tiến độ thực hiện được phân công, chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của Sở.

2. Giao Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 gửi về Công an tỉnh (phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) **trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6/2024, báo cáo năm trước ngày 15/12/2024).**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Ban Giám đốc Sở (thông qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết

Yêu cầu các phòng ban, đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiêm túc thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Nguyên

